

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 27-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Ngọc Hiếu

Ông Lim Minh Sáng

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn Kh.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 24/8/1976 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Hốc, xã Diên L, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn T và bà Lò Thị Th. Vợ là Lữ Thị V (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Ngân Văn T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07/7/1989 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Na L, xã Diên L, huyện Q Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Mù chữ. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngân Văn B và bà Vi Thị B (đã chết). Vợ là Lộc Thị L và có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Lữ Văn S.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07/9/1983 tại huyện Quỳnh Ch, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã Diên L, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Mù chữ. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lữ Văn K (đã chết) và bà Vi Thị H. Vợ là

Lương Thị Hồng Ng và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Quang Văn L**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 11/02/1995 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã Diên L, huyện Q Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Quang Văn L và bà Vi Thị Th. Vợ là Nguyễn Thị Th Hà (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2018. Tiền án: Ngày 09/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 92/2022/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2024, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/01/2025, Quang Văn L đi từ nhà ở bản Cướm, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đến khu vực rừng thuộc địa phận huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), người đàn ông cho L thêm 01 viên nén màu hồng (Methamphetamine). Quang Văn L đi về nhà và cất giấu số ma túy đã mua được trong túi áo đang mặc nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện để thu lợi bất chính. Sáng ngày 23/01/2025, Vi Văn Kh trú tại bản Hốc, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An và Ngân Văn T trú tại bản Na Lạnh, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An cùng nhau góp tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng, Kh góp 300.000 đồng còn T góp 100.000 đồng. Do không biết chỗ mua ma túy nên Kh đã gọi điện thoại nhờ Lữ Văn S (trú tại bản Cướm, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) mua giúp ma túy thì S đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực Na Mô thuộc bản Cướm, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu. Khánh điều khiển xe máy biển kiểm soát 37F4-8457 chở Tuấn tới điểm hẹn và gặp S, Kh đưa cho S số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) gồm một tờ mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ mệnh giá 100.000 đồng để S đi mua ma túy còn Khánh và Tuấn đứng chờ tại đây. Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2025, Sơn đi đến nhà Quang Văn L để hỏi mua ma túy thì L đồng ý bán cho S. Quang Văn L nhận 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) từ S rồi lấy gói Heroine mua trước đó chia ra và đưa cho S một phần, số ma túy còn lại L cất giấu trong đồng củi dưới sàn nhà. Mua được Heroine Lữ Văn S quay lại địa điểm Vi Văn Kh và Ngân Văn T đang chờ rồi đưa Heroine cho Kh. Kh đưa gói Heroine cho T cầm và điều khiển xe máy chở T về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2025, khi Vi Văn Kh và Ngân Văn T đi đến cầu khe Mô, thuộc bản Cướm, xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã Diên Lãm, huyện Quỳnh Châu phát hiện bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở làm

việc và sau đó chuyển vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để điều tra làm rõ. Tại cơ quan điều tra, Kh và T khai nhận gói ma túy bị thu giữ là Heroine mà Khánh nhờ Lữ Văn S đi mua hộ nhằm mục đích để sử dụng.

Ngày 25/01/2025, khi biết sự việc đã bị phát hiện nên Quang Văn L và Lữ Văn S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) bán ma túy cho S, Quang Văn L đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu giữ được. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Quang Văn L, quá trình khám xét thu giữ 01 gói được bọc bằng bao nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng và 01 viên nén màu hồng, L khai nhận đây là số ma túy mua về nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 133/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 31/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn Kh và Ngân Văn T gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và có khối lượng là 0,21g (Không thấy hai mươi một gam).

Tại bản Kết luận giám định số 134/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 31/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Quang Văn L gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine và có khối lượng là 0,09g (Không thấy không chín gam); Mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Quang Văn L gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và có khối lượng là 0,12g (Không thấy mười hai gam).

Cáo trạng số 24/CT-VKS-QC ngày 06/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Quang Văn L ra trước Tòa án để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Quang Văn L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Vi Văn Kh và Ngân Văn T mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lữ Văn S từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy mảnh bao nilon màu hồng, mảnh bao nilon màu trắng và các vỏ bao niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong lại trong các phong bì thư dán kín; Trả lại cho bị cáo Vi Văn Kh 01 chiếc điện thoại di động có gắn thẻ sim và trả lại 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37F4-8457; Tịch thu tại bị

cáo Quang Văn L số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) để sung nộp ngân sách nhà nước; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho các bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, các bị cáo L, Kh có trình độ học vấn thấp, bị cáo T và S mù chữ, các bị cáo đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Lãng và Sơn đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Quang Văn L 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S mỗi bị cáo 01 năm tù đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được vào ngày 22/01/2025 Quang Văn L đi đến khu vực rừng thuộc địa phận huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), người đàn ông còn cho L thêm 01 viên nén màu hồng (Methamphetamine), Lãng mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời. Sáng ngày 23/01/2025, Vi Văn Kh và Ngân Văn T cùng nhau góp tổng cộng 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) và nhờ Lữ Văn S đi mua hộ ma túy thì S đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2025 tại nhà ở của L thì L đã bán cho S một gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì Sơn đem lại cho Kh và T, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2025, khi Kh và T đi đến cầu khe Mô, thuộc bản Cướm, xã Diên Lâm, huyện Quỳnh Châu thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,21g, Kh và T khai nhận số ma túy này là nhờ S mua hộ trước đó nhằm mục đích sử dụng. Ngày 25/01/2025, khi biết sự việc đã bị phát hiện nên Quang Văn L và Lữ Văn S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để đầu thú. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Quang Văn L, đồng thời giữ 01 gói ma túy

loại Heroine có khối lượng 0,12g và 01 viên hồng phiến loại Methamphetamine có khối lượng 0,09g, L khai nhận số ma túy bị thu giữ nêu trên do L mua về nhằm mục đích bán kiếm lời, ngoài ra số ma túy bán cho S vào ngày 23/01/2025 thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng là số ma túy nằm trong số ma túy của L bị Công an thu giữ vào ngày 25/01/2025 nói trên. Số tiền bán ma túy cho S kiếm được thì L đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Quang Văn L đã có hành vi bán một lần cho Lữ Văn S 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,21g thu lợi bất chính số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 23/01/2025. Ngoài ra L còn tàng trữ 0,12g ma túy loại Heroine và 0,09g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Quang Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy đã bán và tàng trữ để bán với tổng khối lượng là 0,42g. Vi Văn Kh, Ngân Văn T nhờ Lữ Văn S mua hộ 01 gói ma túy với Quang Văn L có khối lượng 0,21g vào ngày 23/01/2025 nhằm mục đích sử dụng, vì vậy cả ba bị cáo Kh, T, S đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy là 0,21g. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Quang Văn L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Quang Văn L vào ngày 22/01/2025. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

[4] Xét tính chất của vụ án, vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo Quang Văn L phạm tội mang tính chất độc lập. Các bị cáo Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Vi Văn Kh có vai trò chính là người góp tiền nhiều hơn Ngân Văn T và là người chủ động gọi điện thoại nhờ Lữ Văn S đi mua hộ ma túy, đồng thời sử dụng chiếc xe máy của mình chở Ngân Văn T đi mua ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ, mua bán trái phép nhưng các bị cáo đã thể hiện ý thức coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và hậu quả gây ra cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với Quang Văn L: Vào ngày 09/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2024, tính đến thời điểm phạm tội mới thì L chưa được xóa án tích. Do đó phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì

vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên là người nghiện chất ma túy, đã không tuân thủ quy định của pháp luật, không có ý thức chịu khó cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn đi tìm mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo S biết hành vi mua hộ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường kỷ cương pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, cũng xét cho các bị cáo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo Quang Văn Lãng và Lữ Văn Sơn sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng như sau:

- Thu giữ của Quang Văn L, Vi Văn Kh và Ngân Văn T tổng cộng 0,33g ma túy loại Heroine và 0,09g ma túy loại Methamphetamine, đã trích toàn bộ gửi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, nay còn lại mảnh bao nilon màu hồng, mảnh bao nilon màu trắng và các vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào trong các phong bì thư dán kín. Toàn bộ số vật chứng nêu trên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số thuê bao 0344826649, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Vi Văn Kh sử dụng gọi điện thoại nhờ Lữ Văn S mua hộ ma túy, không phải trực tiếp sử dụng liên lạc mua ma túy với người bán là Quang Văn L. Do đó, không tịch thu mà cần trả lại cho bị cáo Vi Văn Kh theo quy định.

- Đối với 01 chiếc xe máy HONDA Dream, biển kiểm soát 37F4 - 8457, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Vi Văn Kh. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được là tài sản của Vi Văn Kh là phương tiện đi lại, không phải công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Vi Văn Kh theo quy định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động có gắn thẻ sim 0354011246 của Lữ Văn S sử dụng liên lạc trao đổi với Vi Văn Kh về việc Kh nhờ mua hộ ma túy vào ngày 23/01/2025. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu giữ được do đã bị mất nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Biện pháp tư pháp: Cần tịch thu tại bị cáo Quang Văn L số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có để sung nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Quang Văn L** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 25/01/2025.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Vi Văn K** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23/01/2025.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Ngân Văn T** 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23/01/2025.

4. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Lữ Văn S** 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 25/01/2025.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ mảnh bao nilon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

- Tịch thu, tiêu huỷ mảnh bao nilon màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

- Trả lại cho bị cáo Vi Văn Khánh 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số thuê bao 0344826649, máy đã qua sử dụng và 01 chiếc xe máy HONDA Dream, biển kiểm soát 37F4 - 8457, xe đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào ngày 08/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

6. Biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tại bị cáo Quang Văn L số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có để sung nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không thi hành ngay khoản tiền nói trên thì sẽ phải chịu lãi suất theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

7. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Quang Văn L, Vi Văn Kh, Ngân Văn T và Lữ Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND h Quỳnh Châu; VKSND tỉnh Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diên Lâm, huyện Quỳnh Châu;
- Công an xã Diên Lâm, huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo, NBC cho các bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án, Lưu VP.

Lô Văn Linh